

Số: 4529 /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 29 tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 4108/UBND-KH ngày 11/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Kế hoạch số 2315/KH-UBND ngày 14/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1034/QĐ-BTTTT ngày 21/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Công văn số 2685/BTTTT-QLDN ngày 21/7/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy kinh tế số nông nghiệp, nông thôn và bảo đảm cung cấp hàng hóa thiết yếu trong đại dịch; Công văn số 2980/BTTTT-QLDN ngày 6/8/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc triển khai Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn TMĐT, thúc đẩy phát triển kinh tế số NN-NT;

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên Sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Hỗ trợ đưa các hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, tổ chức hợp tác (sau đây gọi chung là hộ SXNN) đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử (TMĐT) để kết nối, quảng bá, giới thiệu sản phẩm trên các kênh phân phối mới, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế.

- Hỗ trợ hộ SXNN đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên các sàn TMĐT; giúp người dân tại các địa phương khác trong nước và quốc tế có thể mua sản phẩm một cách thuận tiện, nhanh chóng kể cả trong bối cảnh hạn chế đi lại do

dịch bệnh; thúc đẩy tiêu thụ nhanh, góp phần tránh ứ ứ nông sản khi vào vụ thu hoạch cao điểm, giúp người dân giữ giá nông sản, tránh phụ thuộc vào thương lái, trung gian.

- Mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thông qua ứng dụng thương mại điện tử; đẩy mạnh giao dịch thương mại điện tử, phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch thương mại điện tử.

- Thông qua các sàn TMĐT và nền tảng số cung cấp các thông tin hữu ích cho các hộ SXNN như: thông tin thị trường nông sản, dự báo nhu cầu và năng lực sản xuất nông sản, thông tin thời tiết, mùa vụ, giống, phân,... Lựa chọn đưa lên sàn TMĐT các sản phẩm, nguyên liệu, vật tư đầu vào, các công cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp thương hiệu uy tín, chất lượng tốt, giá cả phù hợp để giới thiệu, cung cấp cho các hộ SXNN.

- Thông qua hướng dẫn, đào tạo kỹ năng số góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng tham gia hoạt động trên môi trường số cho các hộ SXNN: hướng dẫn đăng ký tài khoản để đưa sản phẩm lên sàn TMĐT; hướng dẫn đăng ký tài khoản thanh toán trực tuyến và thực hiện quy trình đóng gói - kết nối - giao nhận để hộ sản xuất nông nghiệp tác nghiệp trong quá trình kết nối mua bán trên sàn TMĐT.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy phát triển giao dịch thương mại điện tử, phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch thương mại điện tử.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo triển khai quyết liệt Kế hoạch Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn TMĐT, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Kế hoạch).

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các bên để triển khai Kế hoạch: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị thuộc các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các sàn TMĐT và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan quan để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Các cơ quan báo, đài của tỉnh làm tốt công tác truyền thông, thông tin về Kế hoạch trên mọi phương tiện thông tin: Cổng/Trang thông tin điện tử tỉnh, Cổng thông tin điện tử các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố; Báo Ninh Thuận, Đài phát thanh truyền hình, thông tin cơ sở; các nền tảng số, mạng xã hội.

3. Đối tượng tham gia Kế hoạch

- Các hộ SXNN.
- Các sàn TMĐT.
- Các Sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Các cơ quan, đoàn thể địa phương.
- Các doanh nghiệp Bưu chính.

II. NỘI DUNG

1. Danh sách các sàn TMĐT

Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ SXNN quảng bá sản phẩm nông nghiệp, giao dịch mua, bán trên sàn TMĐT, bao gồm:

- Sàn postmart.vn – Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.
- Sàn voso.vn – Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel.

Sau đây gọi chung là “sàn TMĐT”.

2. Hỗ trợ đưa hộ SXNN lên sàn TMĐT

- Hướng dẫn, đào tạo kỹ năng số, kỹ năng tham gia hoạt động trên môi trường số.

Chỉ tiêu đánh giá: số hộ SXNN được đào tạo, tập huấn.

- Hướng dẫn đăng ký tài khoản để đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT.

Chỉ tiêu đánh giá: số hộ SXNN có tài khoản bán hàng/gian hàng trên sàn TMĐT.

- Hướng dẫn đăng ký tài khoản thanh toán trực tuyến phục vụ giao dịch trên sàn TMĐT.

Chỉ tiêu đánh giá: số hộ SXNN có tài khoản thanh toán điện tử.

- Hướng dẫn thực hiện quy trình đóng gói – kết nối – giao nhận để hộ SXNN tác nghiệp trong quá trình kết nối mua bán trên sàn TMĐT.

Chỉ tiêu đánh giá: số hộ SXNN được đào tạo, tập huấn.

3. Hỗ trợ đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp

- Quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp thông qua sàn TMĐT và các kênh phân phối của doanh nghiệp bưu chính sở hữu sàn TMĐT.

Chỉ tiêu đánh giá: số/loại sản phẩm được quảng bá, giới thiệu trên sàn TMĐT.

- Mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên kênh phân phối mới, hiện đại và bền vững thông qua nền tảng số; mở rộng thị trường trong nước và quốc tế.

Chỉ tiêu đánh giá: số thị trường trong nước (tỉnh/thành phố) và nước ngoài (quốc gia) đã tiêu thụ từng loại nông sản của địa phương (tỉnh/thành phố) qua sàn TMĐT.

- Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp nhanh, góp phần tránh ùn ứ nông sản khi cao điểm thu hoạch, giúp người dân giữ giá nông sản, tránh bị thương lái ép giá.

Chỉ tiêu đánh giá: sản lượng tiêu thụ qua sàn TMĐT đối với loại nông sản trong cao điểm thu hoạch của địa phương (tỉnh/thành phố).

- Giúp người dân tại các địa phương khác trong nước và quốc tế có thể mua sản phẩm một cách thuận tiện, nhanh chóng kể cả trong bối cảnh hạn chế đi lại do dịch bệnh.

Chỉ tiêu đánh giá: số khách hàng trong nước (tỉnh/thành phố) và nước ngoài (quốc gia) đã đăng ký tham gia sàn TMĐT và đặt mua từng loại nông sản của địa phương qua sàn TMĐT (tỉnh/thành phố).

- Hỗ trợ gắn sản phẩm với thương hiệu cụ thể của từng hộ SXNN, bảo đảm chất lượng sản phẩm nông nghiệp cung cấp tới người tiêu dùng, thông qua sàn TMĐT.

Chỉ tiêu đánh giá: số sản phẩm/hộ SXNN được gắn mark thương hiệu và có công cụ truy xuất nguồn gốc trên sàn TMĐT.

4. Hỗ trợ cung cấp thông tin, nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất, kinh doanh

- Cung cấp các thông tin hữu ích cho các hộ SXNN như thông tin thị trường nông sản, dự báo nhu cầu và năng lực sản xuất nông sản, thông tin thời tiết, mùa vụ, giống, phân,...

Chỉ tiêu đánh giá: số hạng mục thông tin (số liệu, thông tin) với tần suất cập nhật phù hợp được cung cấp qua sàn TMĐT/Apps di động đến các hộ SXNN.

- Cung cấp các sản phẩm, nguyên liệu, vật tư đầu vào có thương hiệu, đảm bảo chất lượng và phù hợp với nhu cầu của hộ SXNN để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Chỉ tiêu đánh giá: (i) số hàng hóa, sản phẩm đầu vào, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ SXNN được giới thiệu, cung cấp trên sàn TMĐT; (ii) số hộ SXNN đã đặt mua hàng hóa, sản phẩm đầu vào, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh qua sàn TMĐT.

- Có chính sách ưu đãi cho hộ SXNN khi mua sắm các sản phẩm, nguyên liệu, vật tư đầu vào phục vụ sản xuất kinh doanh trên sàn TMĐT.

Chỉ tiêu đánh giá: số loại hàng hóa, sản phẩm đầu vào (phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ SXNN) có chính sách giảm giá, khuyến mại hoặc ưu đãi khác đặc thù hơn cho hộ SXNN khi mua qua sàn TMĐT so với mua ngoài thị trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông, các sàn TMĐT, các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông để tham mưu và thống nhất trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các chỉ tiêu cụ thể cho từng nội dung tại khoản 2, 3, 4 Mục II của Kế hoạch và bám sát để thực hiện đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp Bưu chính - Viễn thông của tỉnh hỗ trợ, phối

hợp với sàn TMĐT giới thiệu sản phẩm, nguyên liệu đầu vào cho hộ SXNN phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chính sách, bố trí nguồn lực để triển khai các hoạt động nhằm hỗ trợ cho các hộ SXNN tham gia giao dịch TMĐT, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị của tỉnh hỗ trợ, phối hợp với sàn TMĐT giới thiệu sản phẩm, nguyên liệu đầu vào cho hộ SXNN phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương và 02 sàn TMĐT để lập danh sách hộ SXNN, lên kế hoạch và phân chia địa bàn triển khai; tổ chức phổ biến, tập huấn, đào tạo kỹ năng số, hướng dẫn mở tài khoản cho hộ SXNN; hỗ trợ kết nối hộ SXNN với sàn TMĐT để hướng dẫn tham gia giao dịch trên sàn TMĐT.

- Tổ chức tuyên truyền qua các cơ quan báo chí, đài phát thanh - truyền hình của tỉnh và hệ thống truyền thanh cơ sở của địa phương về nội dung Kế hoạch; tuyên truyền về khung giá bán, tiêu chuẩn áp dụng (Global Gap, VietGap...), chất lượng, thông tin vệ sinh phòng dịch của sản phẩm, thời gian bán đến người tiêu dùng; tuyên truyền, hướng dẫn hộ SXNN đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT, thông tin truy cập vào các sàn TMĐT để tạo tài khoản và đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch và định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Hỗ trợ sàn TMĐT xây dựng quy trình chuẩn (quy trình thu hoạch, sơ chế, đóng gói) để đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT nhằm bảo đảm cho sản phẩm lưu thông đến tay người tiêu dùng có chất lượng tốt nhất.

- Cung cấp thông tin về sản phẩm và các thị trường tiêu thụ ở trong và ngoài nước để thực hiện tuyên truyền đến người dân.

- Hỗ trợ sàn TMĐT chứng nhận sản phẩm đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm trong quá trình xuất khẩu; hỗ trợ đề xuất, lựa chọn các doanh nghiệp cung ứng nguyên liệu, sản phẩm đầu vào có uy tín, thương hiệu, tham gia bán sản phẩm trên sàn TMĐT phục vụ nhu cầu sản xuất của các hộ SXNN.

- Cung cấp thông tin mùa vụ, sản lượng thu hoạch, nuôi trồng; thời điểm thu hoạch sản phẩm nông nghiệp; cung cấp thông tin, hỗ trợ xác nhận khung giá thu mua sản phẩm nông sản ổn định; xác nhận chủng loại và phẩm cấp sản phẩm nông sản cho sàn TMĐT; cung cấp danh sách các hộ nông dân trồng nông sản cho 2 sàn TMĐT để hỗ trợ, hướng dẫn đưa sản phẩm lên giao dịch trên các sàn TMĐT.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp chặt chẽ với đơn vị đầu mối của Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện kế hoạch này; đồng thời hỗ trợ, phối hợp với sàn TMĐT giới thiệu sản phẩm,

nguyên liệu đầu vào cho hộ sản xuất nông nghiệp phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh.

3. Sở Công Thương

- Phối hợp cung cấp thông tin dữ liệu, phân tích dự báo thị trường, giá thành đối với từng loại sản phẩm nông sản của địa phương.
- Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ việc tuyên truyền tiêu thụ sản phẩm nông sản của địa phương trên các kênh thông tin đại chúng.
- Hỗ trợ sàn TMĐT trong việc thực hiện các thủ tục xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu ra quốc tế, đặt biệt thúc đẩy xuất khẩu thông qua mô hình “TMĐT xuyên biên giới”.
- Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

4. UBND các huyện, thành phố

- Phối hợp cung cấp thông tin mùa vụ, sản lượng thu hoạch, nuôi trồng; thời điểm thu hoạch sản phẩm nông nghiệp; cung cấp thông tin, hỗ trợ xác nhận khung giá thu mua sản phẩm nông sản ổn định; xác nhận chủng loại và phẩm cấp sản phẩm nông sản cho sàn TMĐT.
- Phối hợp cung cấp danh sách các hộ nông dân trồng nông sản cho 2 sàn TMĐT để hỗ trợ, hướng dẫn đưa sản phẩm lên giao dịch trên các sàn TMĐT.
- Phối hợp với sàn TMĐT giới thiệu sản phẩm, nguyên liệu đầu vào cho hộ SXNN phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh tại địa phương.

5. Bưu điện tỉnh Ninh Thuận, Chi nhánh Bưu chính Viettel Ninh Thuận

- Chủ động bám sát chỉ đạo của chính quyền địa phương; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao của Kế hoạch.
- Đảm bảo nguồn lực, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng công nghệ đáp ứng năng lực vận hành của sàn TMĐT phục vụ các hộ SXNN trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận tham gia giao dịch trên sàn TMĐT.
- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu hướng dẫn các hộ SXNN đăng ký tài khoản và đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT bằng nhiều hình thức khác nhau; đào tạo, hướng dẫn các hộ SXNN về kỹ năng số và cách thức để có thể sử dụng các thiết bị di động thông minh trong quá trình giao dịch trên sàn TMĐT.
- Xây dựng quy trình đóng gói – kết nối – giao nhận để hỗ trợ kỹ thuật tác nghiệp cho hộ SXNN trong quá trình kết nối mua bán trên sàn TMĐT; thống nhất cách thức đóng gói, bảo quản, giao – nhận, bán hàng.
- Triển khai giải pháp về truy xuất nguồn gốc hàng hóa uy tín trên sàn TMĐT để đảm bảo chất lượng sản phẩm cũng như độ tin cậy của khách hàng khi mua sản phẩm nông sản.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân tham gia giao dịch điện tử; đảm bảo cung ứng các nguyên liệu, vật tư đầu vào có thương hiệu và có chính sách ưu đãi cho hộ SXNN phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Nghiên cứu phương án, xây dựng mô hình vận hành sàn TMĐT theo thương mại số; triển khai mô hình sàn trong sàn cho phép phục vụ các cụm dân cư, xã, huyện hoặc các cộng đồng, tập khách hàng riêng, đáp ứng nhu cầu của người dùng nông nghiệp, nông thôn và tối ưu hóa khả năng vận hành của sàn TMĐT để đạt hiệu quả cao hơn.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện Kế hoạch.

6. Đài Phát thanh – Truyền hình, Báo Ninh Thuận.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thông tin, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân, người dân và doanh nghiệp có liên quan.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông là đầu mối theo dõi, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp, tham mưu, đề xuất chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ TTTT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Bưu điện tỉnh; CNBC Viettel Ninh Thuận;
- Đài PTTH; Báo Ninh Thuận.
- VP UBND: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. NV

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Huyền